Tỉnh ủy Hưng Yên
Tỉnh ủy Hưng Yên
25-05-2026 14:24:24 +07:00

| TỈNH ỦY HƯNG YÊN<br>*<br>Số 76-KH/TU | ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM<br><br>*Hưng Yên, ngày 22 tháng 5 năm 2026* |
|---|---|

# KẾ HOẠCH

**chỉ đạo hoàn thành việc rà soát, xử lý các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài; bố trí, sử dụng cơ sở nhà, đất dôi dư; xử lý vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh**

---

Thực hiện Thông báo số 01-TB/BCĐTW, ngày 24/3/2026, Thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (*Ban Chỉ đạo Trung ương*) tại Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương; Kết luận số 24-KL/TW, ngày 13/4/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài; Công văn số 638-CV/BNCTW, ngày 26/3/2026 của Ban Nội chính Trung ương; Công văn số 393-CV/TU, ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về cơ bản các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, có khó khăn, vướng mắc, các vi phạm pháp luật về đất đai và bố trí sử dụng cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy đã được rà soát, bước đầu đề xuất phương án xử lý. Tuy nhiên, một số công trình, dự án sau rà soát vẫn đang trong quá trình nghiên cứu, xem xét, chưa có phương án giải quyết cụ thể. Để bảo đảm hoàn thành việc rà soát, xử lý theo đúng chủ trương chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, sớm đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình, dự án tồn đọng, kéo dài và các cơ sở nhà, đất dôi dư; chống thất thoát, lãng phí, khơi thông nguồn lực đất đai, tài sản, tài chính để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phân loại, làm rõ nguyên nhân, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan để đề xuất giải pháp xử lý dứt điểm cho từng công trình, dự án cụ thể; bám sát các quan điểm, chủ trương tại Kết luận số 182-KL/TW, ngày 29/7/2025 và Kết luận số 218-KL/TW, ngày 24/11/2025 của Bộ Chính trị về quan điểm, chủ trương xử lý vi phạm pháp luật về đất đai xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực.

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý, tháo gỡ vướng mắc đối với các dự án chậm tiến độ đã có kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, hoặc bản án đã có hiệu lực pháp luật; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

- Khẩn trương đưa vào khai thác, sử dụng các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập cơ quan, đơn vị; tuyệt đối không để tài sản công bị hư hỏng, xuống cấp, hoang hóa, gây lãng phí.

**2. Yêu cầu**

- Công tác rà soát phải được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc, bảo đảm 100% các dự án, công trình tồn đọng, chậm tiến độ, dở dang, các cơ sở nhà, đất dôi dư và các vi phạm đất đai phải được thống kê, phân loại đầy đủ, chính xác, không để sót, lọt, đồng thời có các giải pháp đồng bộ để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (*thực hiện xong trong Quý II/2026*); hoàn thành việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong Quý IV/2026.

- Phải làm rõ tình trạng pháp lý, hiện trạng thực tế, tiến độ thực hiện, việc sử dụng đất, nghĩa vụ tài chính, các khó khăn, vướng mắc cụ thể và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan.

- Đề xuất giải pháp tháo gỡ phải dựa trên cơ sở phân loại cụ thể từng dự án; cho phép áp dụng, vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách đặc thù, chủ trương, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh nhưng phải tuân thủ nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; không hợp pháp hóa các sai phạm và không làm phát sinh sai phạm mới.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả rà soát, tháo gỡ vướng mắc.

**II. NỘI DUNG RÀ SOÁT, XỬ LÝ**

**1. Đối với các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, có khó khăn, vướng mắc**

***1.1. Phạm vi rà soát*:** Tất cả các công trình, dự án đầu tư công; dự án ngoài ngân sách nhà nước; công trình, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư,... chậm tiến độ, chưa hoàn thành, dừng thi công hoặc chưa đưa vào sử dụng, có dấu hiệu thất thoát, lãng phí trên địa bàn toàn tỉnh.

***1.2. Mốc thời gian rà soát*:** Tính từ khi triển khai công trình, dự án đến hết tháng 4/2026 *(trường hợp cần thiết có thể xem xét trước hoặc sau thời kỳ này).*

***1.3. Nội dung rà soát chi tiết*:**

+ *Về thủ tục pháp lý*: Chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đánh giá tác động môi trường; các thủ tục đất đai, xây dựng (*thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán, tổng mức đầu tư; điều chỉnh dự án; lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư...*).

+ *Về tiến độ và nguyên nhân*: So sánh đối chiếu tiến độ thực tế với kế hoạch đã được phê duyệt; giải ngân vốn thực tế so với kế hoạch; xác định rõ nguyên nhân chậm tiến độ *(về công tác giải phóng mặt bằng, điều chỉnh dự án, năng lực nhà thầu, thay đổi về cơ chế, chính sách...).*

+ *Về quản lý nguồn vốn*: Nguồn vốn, tiến độ phân bổ, khả năng cân đối; tình trạng "đội vốn", điều chỉnh tổng mức đầu tư; quản lý tạm ứng, thanh toán, quyết toán. Tập trung làm rõ việc tăng tổng mức đầu tư mà không rõ lý do, việc phân bổ, bố trí nguồn vốn dàn trải, kéo dài nhiều năm, tỷ lệ giải ngân thấp.

+ *Về trách nhiệm các bên:* Làm rõ vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư, ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn, nhà thầu, cơ quan chuyên môn và sự vào cuộc của chính quyền địa phương.

+ *Về hiệu quả và sai phạm*: Đánh giá mức độ khai thác, tình trạng bỏ hoang lãng phí, tác động kinh tế - xã hội; chỉ ra các vi phạm về đất đai, đầu tư, xây dựng, phòng chống tham nhũng, lãng phí, quản lý tài chính, tài sản công.

+ *Đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư:* Kiểm tra, làm rõ thời điểm xác định giá đất; giá trị thanh toán; phần chênh lệch giá trị (nếu có) và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước của các bên liên quan.

**2. Đối với cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy**

***2.1. Phạm vi rà soát*:** Toàn bộ trụ sở, công sở, cơ sở nhà, đất, tài sản công dôi dư sau khi thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở.

***2.2. Mốc thời gian rà soát:*** Số liệu tính đến thời điểm ngày 30/4/2026; trong đó tập trung phân tích, đánh giá làm rõ đối với giai đoạn từ 01/7/2025 đến 30/4/2026 *(thời điểm sáp nhập hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình).*

***2.3. Nội dung rà soát chi tiết*:**

+ *Hiện trạng và hồ sơ pháp lý:* Thống kê, đo đạc chính xác vị trí, diện tích đất, diện tích sàn sử dụng của từng cơ sở dôi dư; kiểm tra giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; xác định rõ cơ sở nào đang bỏ trống, cơ sở nào cho thuê/mượn tạm thời, hoặc bị hoang hóa, xuống cấp.

+ *Quy hoạch và tính khả thi sử dụng:* Đối chiếu quỹ nhà, đất dôi dư với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất của tỉnh và cấp xã; đánh giá nhu cầu bố trí làm trụ sở cho các cơ quan, đơn vị khác chưa có trụ sở ổn định hoặc còn thiếu diện tích theo tiêu chuẩn.

**3. Đối với các vi phạm pháp luật về đất đai xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(trước ngày 01/8/2024)***

***3.1. Phạm vi và mốc thời gian*:** Các vi phạm pháp luật về đất đai xảy ra từ năm 2024 trở về trước.

***3.2. Nội dung rà soát, phân loại*:**

**- Nhóm 1:** Các vi phạm vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; không gây thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước, không tham nhũng; công trình đã hoàn thành mang lại hiệu quả thực tế cho địa phương; không có khiếu nại, tố cáo hoặc đã giải quyết dứt điểm.

**- Nhóm 2:** Các vi phạm vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; có gây thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước nhưng không tham nhũng; đã khắc phục toàn bộ hậu quả, công trình hoàn thành mang lại hiệu quả; không có khiếu nại, tố cáo hoặc có khiếu nại, tố cáo nhưng đã giải quyết dứt điểm.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh** lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát, thống kê đầy đủ, chính xác các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài; các cơ sở nhà, đất dôi dư và các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực. ***Hoàn thành trước ngày 05/6/2026.***

- Phân loại, xây dựng phương án xử lý dứt điểm theo hướng rõ trách nhiệm, rõ phương án, rõ thời gian và tiến độ, kết quả thực hiện ***(Hoàn thành trước ngày 10/6/2026).*** Báo cáo tổng thể kết quả rà soát và phương án xử lý với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ***trước ngày 15/6/2026.*** Trên cơ sở phương án xử lý đã được phê duyệt chỉ đạo tập trung triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt để hoàn thành việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc **trong Quý IV/2026**.

**- Trước ngày 20 hằng tháng:** Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy ***(qua Ban Nội chính Tỉnh ủy)***. Báo cáo phải nêu cụ thể: tổng số dự án tồn đọng *(phân theo dự án đầu tư công, dự án ngoài ngân sách, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư,...)*; số dự án đã có kết luận thanh tra/bản án; số đã có phương án, số đang nghiên cứu, số chưa có phương án *(nêu rõ nguyên nhân)*; rõ trách nhiệm, thời hạn hoàn thành. Đối với cơ sở nhà, đất dôi dư phải nêu rõ tổng số cơ sở, số lượng cơ sở đã bố trí, sắp xếp đưa vào sử dụng, số lượng cơ sở chưa sử dụng, nguyên nhân, giải pháp và thời hạn hoàn thành.

**2. Đảng ủy các xã, phường** tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sát sao công tác rà soát, xây dựng phương án xử lý, tháo gỡ khó khăn đối với các công trình, dự án chậm tiến độ và việc sắp xếp, bố trí các cơ sở nhà đất thuộc phạm vi địa bàn phụ trách; vi phạm pháp luật về đất đai xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực; tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

**3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này. Kịp thời xem xét, xử lý những tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm liên quan đến việc triển khai tổ chức thực hiện để xảy ra các dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài có khó khăn, vướng mắc, các vi phạm pháp luật về đất đai và bố trí sử dụng cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

**4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy** tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quan điểm, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương và của tỉnh về việc rà soát, sắp xếp, đưa vào sử dụng hiệu quả tài sản công,

công trình tồn đọng. Tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao trong hệ thống chính trị nhằm khơi thông các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

**5. Ban Nội chính Tỉnh ủy** chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và các chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh. Phối hợp nắm chắc tình hình, tiến độ và kết quả xử lý các hạn chế, điểm nghẽn của các dự án; định kỳ hoặc khi cần thiết tham mưu, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY HƯNG YÊN

**Phạm Quang Ngọc**

Nơi nhận:
- Ban Nội chính Trung ương (*để báo cáo*),
- Các đồng chí UVBTVTU,
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Thanh tra tỉnh,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các xã, phường,
- Lưu VPTU.